

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 12 - 6- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ SÔNG C, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quý

Ông Trần Quốc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân Th phố Sông C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn C, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1991 tại Sông C, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Sau, phường Lương Sơn, Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Dương Minh Thân và bà Nguyễn Thị Thoảng (đã chết); có vợ là Đinh Thị Giang và có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

2. Cao Đức Th, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1993 tại Sông C, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, phường L, Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Cao Văn Th và bà Dương Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

3. **Lê Anh Q**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1987 tại Sông C, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Tiến Bộ, phường Lương Sơn, Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lê Văn Th và bà Dương Thị Chi; Có vợ là Đỗ Thị Hải Y và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

4. **Nguyễn Ngọc Q1**, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1992 tại Th phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7 (Nay là tổ 4) phường Cam Giá, Th phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Đào Thị N; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

5. **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1986 tại Sông C, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, phường L, Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị H; có vợ là Trương Thị H và có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

6. **Dương Xuân P**, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1993 tại Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Phú Thái, phường L, Th phố Sông C, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc

tịch: Việt N; Con ông Dương Xuân B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ con: chưa có;

Tiền án: 02

-Tại Bản án số: 403 ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân Th phố Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 42 tháng tù về tội Cướp tài sản.

-Tại Bản án số: 144 ngày 25/9/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 09 tháng tù về tội Đánh bạc.

Tiền sự: 01

- Tại Quyết định số:128 ngày 05/12/2019 C an Th phố Thái Nguyên ra quyết định xử phạt Dương Xuân P 750.000đ về hành vi đánh nhau. Nộp phạt xong ngày 05/12/2019.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 299 ngày 23/9/2010 Tòa án nhân dân Th phố Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

-Tại Quyết định số: 3153 ngày 12/8/2017 C an phường Trung Th, Th phố Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 950.000đ về hành vi đánh nhau và gây rối trật tự C C. Nộp phạt xong ngày 11/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến nay tại nhà tạm giữ C an Th phố Sông C.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 18 giờ ngày 18/02/2020 Cao Đức Th, Lê Anh Q, Dương Xuân P, Nguyễn Văn N ngồi uống bia tại quán bia Thuận Hoi thuộc tổ dân phố Phú Thái, phường Lương Sơn, khi uống bia cả bốn người cùng rủ nhau sau khi uống bia thì đi đến nhà Dương Văn C trú tại TDP Sau, phường Lương Sơn, Th phố Sông C để đánh bạc. Cao Đức Th gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Q1 hẹn đón Q1 tại khu vực cầu vượt Lương Sơn đi đánh bạc thì Q1 đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày Cao Đức Th, Lê Anh Q, Dương Xuân P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc Q1 đến nhà Dương Văn C thì gặp C đang chuẩn bị quần áo đi tắm, cả năm người đi vào trong phòng khách và ngồi xuống chiếc chiếu được trải giữa phòng khách thì

C nói “mọi người cứ chơi trước C đi tắm”. N lấy ở kệ trong phòng khách 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng để trên chiếu, năm người thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Khi đánh bạc N lấy ra 2.000.000đ, Th lấy ra số tiền 1.200.000đ, Q lấy ra 2.500.000đ, P có 400.000đ, Q1 có 200.000đ để đánh bạc. Năm người thống nhất hình thức chơi cụ thể như sau: trong ván chơi một người cầm bộ tú lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người 03 quân bài sau khi chia bài xong mỗi người đặt cược chung vào giữa chiếu bạc 50.000đ và xem 03 quân bài của mình để cộng điểm, các quân bài có số đếm thì cộng điểm như bình thường còn các quân bài 10, J, Q, K thì tính bằng 0 điểm. Bài được tính cao nhất là bài “sáp” có ba quân bài cùng loại với nhau, thấp hơn “sáp” là “liêng” là 3 quân bài có thứ tự liên tiếp nhau, thấp hơn liêng là “đĩ” là 3 quân bài trong khoảng từ J, Q, K mà không cùng một loại, không liên tiếp nhau, thấp nhất là tính điểm cộng (trong tính điểm cao nhất là 9 điểm thấp nhất là 0 điểm) nếu hai bài có cùng số điểm với nhau thì tính chất từ cao đến thấp là Rô-Cơ-Bích- Tép. Sau khi nên bài và cộng điểm nếu có một người chơi “tố” thêm tiền tối đa với bài “sáp” là 200.000đ còn bài không phải “sáp” thì tố tối đa là 100.000đ nếu những người còn lại không “tố” thì sẽ thua trong ván đó, người “tố” sẽ được nhận toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt cược. Nếu có người “tố” theo thì so sánh bài với người “tố” theo đó nếu ai cao điểm hơn sẽ thắng cuộc và nhận được toàn bộ số tiền những người tham gia đã đặt cược và “tố”. Sau khi kết thúc ván chơi thì người thắng cuộc sẽ chia bài cho ván tiếp theo cũng hình thức chơi lặp lại như trên.

Sau khi thống nhất hình thức đánh bạc, Dương Xuân P dùng bộ tú lơ khơ chia ván bài đầu tiên cho năm người, khi năm người đánh bạc được khoảng 15 phút thì C cầm theo hơn 2 triệu đồng ngồi đánh bạc với năm người trên. Khi các đối tượng đang đánh bạc theo quy ước trên đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ C tác của C an Th phố Sông C phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: 6.650.000 đ là số tiền đánh bạc trên chiếu bạc, 02 bộ tú lơ khơ. Quá trình làm việc thu giữ của Dương Văn C 1.700.000đ đ là tiền đánh bạc và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám bạc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; thu giữ của Lê Anh Q 1.300.000đ là tiền đánh bạc và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đen BKS 20B1-11477 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6, màu xanh; thu giữ của Nguyễn Ngọc Q1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98-15293 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 splus màu xám bạc; thu giữ của Dương

Xuân P: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Dream BKS: 20H3-1490, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-105 màu xanh; thu giữ của Cao Đức Th: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen; thu giữ của Nguyễn Văn N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave màu xanh BKS: 36L1-12907, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam SungA20 màu xanh. Ngoài ra tạm giữ của Nguyễn Văn N 7.000.000đ tiền cá nhân không sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo đã Th khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về vật chứng của vụ án bao gồm: 16.650.000đ tiền mặt trong đó có 9.650.000 đ tiền đánh bạc, 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 splus màu xám bạc, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng. Đối với số điện thoại di động xe mô tô tạm giữ của các đối tượng cơ quan điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả lại cho các đối tượng quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 07/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Th phố Sông C đã truy tố các bị cáo Dương Văn C, Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc Q1 về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Dương Xuân P về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn C, Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Xuân P, Nguyễn Ngọc Q1 phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng: Khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h Điều 52, Điều 38, Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Xuân P từ 42 đến 48 tháng tù;

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách

Xử phạt Cao Đức Th, Nguyễn Ngọc Q1, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 9.650.000đ

-Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu đen của Cao Đức Th; và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám bạc của Nguyễn Ngọc Q1.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 7.000.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc.

Tại phần tranh luận, các bị cáo khác không có tranh luận gì và đều thừa nhận nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an Th phố Sông C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Sông C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q1, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Từ khoảng 19 giờ 45 phút đến 21 giờ 45 ngày 18/2/2020, tại nhà Dương Văn C ở tổ dân phố Sau, phường Lương Sơn, Th phố Sông C, Dương Văn C, Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn N, Dương

Xuân P đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền đánh bạc là 9.650.000đ thì bị phát hiện tạm giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Dương Văn C, Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Dương Xuân P đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”. quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

d) Tái phạm nguy hiểm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự C cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

[4] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Vai trò: Đây là vụ án mà hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính bột phát, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất, phân C thực hiện hành vi phạm tội từ trước, mà chỉ bột phát không có người cầm đầu, tổ chức. Về cơ bản, các bị cáo đều là người lao động thuần túy, do ham vui, thiếu hiểu biết nên vi phạm pháp luật hình sự;

Về nhân thân: Bị cáo Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Nguyễn Ngọc Q1 có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo Dương Xuân P có nhân thân xấu, có 02 tiền án: Tại Bản án số: 403 ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân Th phố Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 42 tháng tù về tội Cướp tài sản; Tại Bản án số: 144 ngày 25/9/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Xuân P 09 tháng tù về tội Đánh bạc và có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 128 ngày 05/12/2019 C an Th phố Thái Nguyên ra quyết định xử phạt Dương Xuân P 750.000đ về hành vi đánh nhau. Nộp phạt xong ngày 05/12/2019.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cả 06 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Nguyễn Ngọc Q1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự .

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để xem xét quyết định hình phạt.

Đối với bị Dương Xuân P có nhân thân xấu: đã bị xét xử cũng như xử lý hành chính nhiều lần nhưng chưa được xóa án tích nên cần phải cách ly bị cáo này ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Nguyễn Ngọc Q1 có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS có nơi cư trú ổn định và cùng có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính Q1 địa phương xác nhận điều này thể hiện các bị cáo ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của C dân nơi cư trú; Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính Q1 địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng là C cụ phạm tội xác định không còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền dùng để đánh bạc 9.650.000 đồng xác định là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu đen của Cao Đức Th; và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám bạc của Nguyễn Ngọc Q1 xác định là C cụ phạm tội nên cần tịch thu sung C quỹ Nhà nước

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo N; Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[7] Về hình phạt bổ sung: Do hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần phạt bổ sung đối với tất cả 06 bị cáo.

[8] Về án phí và Q1 kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo được Q1 kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Các bị cáo Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Nguyễn Ngọc Q1, Dương Xuân P phạm tội “*Đánh bạc*”

1.1. Áp dụng: Khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 58, Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo Dương Xuân P **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/2/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

1.2. Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn C **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Cao Dương Th **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q1 **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh Q **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Cao Đức Th, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Lê Anh Q cho Ủy ban nhân dân phường Lương Sơn Th phố Sông C tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Q1 cho Ủy ban nhân dân phường Cam Giá, Th phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính Q1 địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 9.650.000đ (*Chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*);.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng của Nguyễn Văn N

(*Số tiền đang được gửi tại kho bạc nhà nước theo biên bản giao nhận tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C an Th phố Sông C với Kho bạc Nhà nước Th phố Sông C ngày 31/3/2020.*)

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu xám bạc, có số IMEI:353334070462649, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, có số IMEI:356694080215536, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/06/2020 giữa C an Th phố Sông C và Chi cục thi hành án dân sự Th phố Sông C*)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Cao Đức Th, Lê Anh Q, Nguyễn Văn N, Dương Văn C, Nguyễn Ngọc Q1, Dương Xuân P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Q1 kháng cáo: Các bị cáo có Q1 kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông C;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- C an TP Sông C;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Sông C;....
- Bị cáo;
- UBND xã; phường;
- (*Thông báo kết quả xét xử*);
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản